

Số: **186/2026/QĐST-HNGĐ**

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 152/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Văn H, sinh năm: 1992, CCCD số 038092030923.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, xã Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Bùi Thị P, sinh năm: 1996, CCCD số 038196010769.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P kết hôn với nhau do tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Y (nay là xã Q), tỉnh Thanh Hóa ngày 19/10/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Gia đình hai bên đã phân tích, hòa giải nhưng không thành. Đến năm 202, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên đã sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh H và chị P xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh H và chị P thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con chung: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P thống nhất thỏa thuận, vợ chồng có 01 con chung, cháu Lê Quang A, sinh ngày 03/7/2016. Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Quang A. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P thống nhất thỏa thuận anh H chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P thống nhất thỏa thuận, vợ chồng có 01 con chung, cháu Lê Quang A, sinh ngày 03/7/2016. Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Quang A. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H và chị P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P thống nhất thỏa thuận tài sản chung và công nợ chung vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn H và chị Bùi Thị P thống nhất thỏa thuận, anh H chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh H đã nộp theo biên lai thu số: 0002452 ngày 01/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Khu vực 8 – Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa